

Số: 85/TTr-UBND

Hộ Độ, ngày 19 tháng 6 năm 2024

## TỜ TRÌNH

### Kế hoạch lựa chọn nhà thầu

### Dự án: Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ

Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ xem xét, phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu trên cơ sở những nội dung dưới đây:

#### I. Mô tả tóm tắt dự án

- Tên dự án: Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý
- Tổng mức đầu tư: 7.500.000.000 đồng.
- Tên chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ.
- Nguồn vốn: Nguồn vốn từ điều tiết cấp bán đất, nguồn xã hội hóa và các nguồn đầu tư khác
- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2025.
- Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hộ Độ, huyện Lộc Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
- Quy mô dự án:
  - a) Giao thông
    - Xây dựng các tuyến đường giao thông với tổng chiều dài khoảng  $L=542,64m$ , bao gồm 04 tuyến đường như sau: Tuyến 01 có chiều dài  $L_1=168,70m$ , điểm đầu giao với tuyến đường trục thôn 07, điểm cuối giao với tuyến 04 tại lý trình  $Km0+050,57$ ; Tuyến 02 có chiều dài  $L_2= 150,33m$ , điểm đầu giao với tuyến đường trục thôn 07, điểm cuối giao với tuyến 04 tại lý trình  $Km0+162,41$ ; Tuyến 03 có chiều dài  $L_3= 51,00m$  điểm đầu giao với tuyến đường bê tông hiện trạng, điểm cuối giao với tuyến 02 tại lý trình  $Km0+73,62$ ; Tuyến 04 có chiều dài  $L_4=172,61m$ , điểm đầu giao với tuyến đường bê tông hiện trạng, điểm cuối tiếp giáp với khu dân cư hiện trạng.
    - Quy mô mặt cắt ngang: Bề rộng nền đường  $B_{nền}=10,0m$ ; Bề rộng mặt đường  $B_{mặt}= 5,0m$ ; bề mặt vỉa hè  $B_{vh}=2x2,50=5,0m$ ; độ dốc ngang mặt đường  $I_{mặt}=2,0\%$ .
    - Kết cấu nền đường: Đắp bằng đất đồi đầm chặt  $K>95$  ( $CBR\geq 4$ ). Trước khi đắp, đào bóc lớp hữu cơ tối thiểu 30cm, đánh cấp với các vị trí có độ dốc ngang  $\geq 20\%$ . Độ dốc mái ta luy nền đường đắp 1/1,5, nền đường đào 1/1.

- Kết cấu mặt đường: Lớp mặt BTXM M250 đá 1x2 dày 20cm; Lớp bạt xác rắn; Cấp phối đá dăm loại 2 ( $d_{max}=37,5\text{mm}$ ) dày 15cm; Lớp đất nền đường đạt độ chặt  $K\geq 0,95$  dày tối thiểu 30cm.

- Bó vỉa, đan rãnh: Bó vỉa có kích thước  $B\times H=30\times 17\text{cm}$ , đan rãnh có kích thước  $B\times L=30\times 50\text{cm}$  bằng bê tông mác 250 đá 1x2 đổ lắp ghép, móng bó vỉa, đan rãnh bằng bê tông M100 đá 2x4 đổ trực tiếp.

- Thiết kế đường giao: Đối với các vị trí giao đường ngang dân sinh hiện hữu, thiết kế vuốt nối vào tuyến chính đảm bảo hài hòa, êm thuận

- Hệ thống an toàn giao thông: Tuân thủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

#### b) Hệ thống thoát nước dọc tuyến đường giao thông

- Công thoát nước dọc: Xây dựng hệ thống thoát nước dọc  $B=0,6\text{m}$ , với tổng chiều dài  $L=790,0\text{m}$ ; chạy dọc hai bên tuyến thuộc phạm vi vỉa hè. Kết cấu đáy, thân mương bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2 đổ trực tiếp; tấm đan mương bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2 đổ lắp ghép, đệm móng bằng đá dăm dày 10cm.

- Công thoát nước ngang:

+ Xây dựng 06 công các loại như sau: Tuyến 01 làm mới 01 công bản  $L_o=1,50\text{m}$ ; tuyến 02 làm mới 01 công bản  $L_o=1,50\text{m}$ ; tuyến 03 làm mới 01 công hộp  $B\times H=(0,75\times 0,75)\text{m}$ ; tuyến 04 làm mới 03 công hộp  $B\times H=(0,75\times 0,75)\text{m}$  đấu nối hệ thống thoát nước dọc.

+ Kết cấu công bản: Móng, thân, tường cánh công bằng bê tông M150 đá 2x4; mũ mố, giằng chống bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2; dầm bản bằng bê tông cốt thép M300 đá 1x2, đệm móng bằng đá dăm dày 10cm. Gia cố móng bằng cọc tre dài 2,0m; mật độ  $20\text{cọc}/\text{m}^2$ .

+ Kết cấu công hộp: Móng công bằng bê tông M150 đá 2x4, thân công bằng bê tông cốt thép M300 đá 1x2 đổ lắp ghép.

- Hồ ga, mương dẫn: Kích thước hồ ga  $A\times B=1\times 1\text{m}$ ; đáy, thành hồ ga, mương dẫn dày 15cm bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2 đổ trực tiếp; tấm đan hồ ga, mương dẫn bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2 đổ lắp ghép. Tại vị trí thu nước mặt đường lắp dựng nắp chắn rác bằng tấm bê tông cường độ cao kích thước  $(100\times 30\times 8)\text{cm}$ .

#### c) Mương thoát nước

- Làm mới 04 tuyến đường thoát nước  $B=0,6\text{m}$ , với tổng chiều dài  $L=355,0\text{m}$ , bao gồm bốn tuyến mương như sau: Tuyến 01 có chiều dài  $L_1=41,00\text{m}$ ; tuyến 02 có chiều dài  $L_2=48,00\text{m}$ ; tuyến 03 có chiều dài  $L_3=130,00\text{m}$ ; tuyến 04 có chiều dài  $L_4=136,00\text{m}$ .

- Kết cấu đáy, thân mương bằng bê tông cốt thép M200 đá 1x2 đổ trực tiếp; tấm đan mương bằng bê tông cốt thép M250 đá 1x2 đổ lắp ghép, đệm móng bằng đá dăm dày 10cm.

d) Cấp điện

- Nguồn điện: Xây dựng đường dây 0,4kV đấu nối vào đường điện hạ áp sinh hoạt sẵn có. Sử dụng cáp nhôm xoắn Lv/abc 4x95mm<sup>2</sup> treo trên cột bê tông li tâm. Cột điện và móng: Sử dụng cột điện bê tông li tâm NPC.I 8,5-190-3,0 và móng MLT2.

- Đường dây chiếu sáng:

+ Cấp điện: Sử dụng cáp nhôm xoắn Lv/abc 4x16mm<sup>2</sup> treo trên cột bê tông li tâm.

+ Đèn chiếu sáng: Sử dụng bóng đèn Led 100W gắn trên cần đèn chụp đầu cột bê tông li tâm NPC.I 8,5-190-3,0.

Các phần phụ trợ khác theo hồ sơ thiết kế.

## II. Căn cứ pháp lý

*Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;*

*Căn cứ Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024;*

*Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26 tháng 4 năm 2024 về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;*

*Căn cứ Quyết định Số: 85/QĐ-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2024 của Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý;*

*Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 38 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15*

## III. Phần công việc đã thực hiện

**Bảng số 1**

TT	Nội dung công việc hoặc tên gói thầu	Đơn vị thực hiện	Giá trị	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn Khảo sát lập Báo cáo – kinh tế kỹ thuật	Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng công trình 479	340.968.267	Quyết định số 38/QĐ-UBND ngày 16/04/2024 của UBND xã Hộ Độ
2	Chi phí thẩm tra thiết kế và thẩm tra dự toán	Liên danh Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Hoàn Sơn và Công ty	27.881.287	Văn bản số 06/BC-TTr ngày 05/6/2024

		TNHH đầu tư và xây dựng Tuấn Hùng		
3	Chi phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng		1.425.000	
<b>Tổng giá trị: 370.274.554 đồng</b>				

**IV. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu**

TT	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị
1	Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán	Sở Tài chính Hà Tĩnh	34.535.246
2	Chi phí dự phòng cho yếu tố khối lượng phát sinh		620.469.000
3	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng		7.113.818
<b>Tổng giá trị: 662.118.064 đồng.</b>			

**V. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu**

**1. Bảng tổng hợp phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (Đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu										
1	Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ	Gói thầu 01.XL: Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý	Thi công xây dựng Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý	6.099.142.000	Nguồn vốn từ điều tiết cấp bán đất, nguồn xã hội hóa và các nguồn đầu tư khác	Đấu thầu rộng rãi, trong nước, qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	60 ngày	Tháng 06/2024	Trọn gói	90 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng	Không áp dụng	Không đề xuất
2		Gói thầu 02.QLDA: Tư vấn quản lý dự án	Quản lý dự án gói thầu 01.XL	160.851.000		Chi định thầu rút gọn	15 ngày	Tháng 06/2024	Trọn gói	Theo tiến độ thực hiện dự án	Không áp dụng	Không đề xuất	
3		Gói thầu 03.TVGS: Tư vấn giám sát	Tư vấn giám sát gói thầu 01.XL	156.503.000		Chi định thầu rút gọn	15 ngày	Tháng 06/2024	Trọn gói	Theo thời gian thi công gói thầu số 01.XL	Không áp dụng	Không đề xuất	
4		Gói thầu 04.TVĐT: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu	Tư vấn lập Hồ sơ mời thầu và đánh giá Hồ sơ dự thầu gói thầu 01.XL	23.664.000		Chi định thầu rút gọn	15 ngày	Tháng 06/2024	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	Không đề xuất	

5		Gói thầu 05.TVTĐ: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu	Tư vấn thẩm định Hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu 01.XL	12.198.000		Chi định thầu rút gọn		15 ngày	Tháng 06/2024	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng	Không đề xuất
6		Gói thầu 06.BH: Bảo hiểm	Bảo hiểm gói thầu 01.XL	15.247.000		Chi định thầu rút gọn		15 ngày	Tháng 06/2024	Trọn gói	Từ khi khởi công đến hết bảo hành gói thầu số 01.XL	Không áp dụng	Không đề xuất
<b>Tổng giá gói thầu</b>				<b>6.467.607.000 đồng.</b>									

## **2. Giải trình nội dung kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**

a. Cơ sở phân chia các gói thầu: Được căn cứ theo tính chất công việc, dự toán đảm bảo tính đồng bộ, tiến độ, quy mô hợp lý, phù hợp với điều kiện năng lực của nhà thầu hiện tại và phù hợp với tình hình thực tế của các nhà thầu trong nước.

b. Giá gói thầu: Căn cứ vào nội dung được Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ phê duyệt tại quyết định Số: 85/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2024.

c. Nguồn vốn: Từ Nguồn vốn từ điều tiết cấp bán đất, nguồn xã hội hóa và các nguồn đầu tư khác

d. Hình thức và phương thức lựa chọn nhà thầu:

\* Hình thức lựa chọn nhà thầu:

- Đối với Gói thầu 01.XL: Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý:

Căn cứ Điều 24, Luật Đấu thầu 2023

- Đối với Gói thầu 02.QLDA: Tư vấn quản lý dự án, Gói thầu 03.TVGS: Tư vấn giám sát, Gói thầu 04.TVĐT: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, Gói thầu 05.TVTĐ: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, Gói thầu 06.BH: Bảo hiểm:

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2, Điều 23, Luật Đấu thầu 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, gói thầu tư vấn có giá trị dưới 500 triệu thì áp dụng hình thức chỉ định thầu rút gọn

\* Phương thức lựa chọn nhà thầu:

Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 30 Luật Đấu thầu 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Gói thầu 01.XL. Xây dựng công trình Nhà văn hóa Thôn Tiên Tiến, xã Đồng Môn áp dụng phương thức 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.

đ) Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu:

- Đối với Gói thầu 01.XL: Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý: 60 ngày

- Đối với Gói thầu 02.QLDA: Tư vấn quản lý dự án, Gói thầu 03.TVGS: Tư vấn giám sát, Gói thầu 04.TVĐT: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu, Gói thầu 05.TVTĐ: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu và Gói thầu 06.BH: Bảo hiểm: 15 ngày

e) Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Tháng 06/2024

g) Loại hợp đồng: Trọn gói

h) Thời gian thực hiện gói thầu;

- Đối với Gói thầu 01.XL: Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý: 90 ngày

- Đối với Gói thầu 02.QLDA: Tư vấn quản lý dự án: Theo tiến độ thực hiện dự án

- Đối với Gói thầu 03.TVGS: Tư vấn giám sát: Theo thời gian thi công gói thầu số 01.XL

- Đối với Gói thầu 04.TVĐT: Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, đánh giá hồ sơ dự thầu: 30 ngày

- Đối với Gói thầu 05.TVTĐ: Tư vấn thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu: 30 ngày

- Đối với Gói thầu 06.BH: Bảo hiểm: Từ khi khởi công đến hết bảo hành gói thầu số 01.XL

**VI. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:  
Không**

**VII. Tổng hợp giá trị các phần công việc**

<b>TT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Giá trị</b>
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	370.274.554
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	662.118.064
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	6.467.607.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có)	0
<b>Tổng giá trị các phần công việc</b>		<b>7.499.999.618</b>
<b>Tổng mức đầu tư của dự án</b>		<b>7.500.000.000</b>

**VIII. KIẾN NGHỊ:** Trên cơ sở những nội dung phân tích nêu trên, Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ kính đề nghị Ủy ban nhân dân xã Hộ Độ phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án Đường giao thông và mương thoát nước thôn Tân Quý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Đơn vị thẩm định;
- Lưu VT/UBND.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trương Bá Khanh**